TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2025/QĐCNTTLH	

Phù Yên, ngày 25 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 59, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của chị Bùi Thị T và anh Sa Văn H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị T với anh Sa Văn H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 8 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Xóm C, xã M, tỉnh P.

Người bị kiện: Anh Sa Văn H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản C, xã B, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 8 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 8 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị T và anh Sa Văn H.

- Về con chung: Chị Bùi Thị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng và giáo dục cháu Sa Linh N, sinh ngày 30 tháng 11 năm 2021 đến khi cháu thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về cấp dưỡng: Anh Sa Văn H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) kể từ tháng 08 năm 2025 cho đến khi cháu Sa Linh N trưởng thành (Đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Tự thỏa thuận phân chia, thanh toán, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

"Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 5;
- THADS tỉnh Sơn La;
- UBND xã M, tỉnh P (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nam